

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công nhiệm vụ của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1388/QĐ-TTg ngày 09/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều động, bổ nhiệm bà Ngô Thị Minh giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 399-NQ/BCSD ngày 21/9/2020 của Ban Cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân công nhiệm vụ của lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và thực hiện nhiệm vụ của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng là thành viên Chính phủ và là người đứng đầu Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bộ trưởng chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Quốc hội về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng theo các quy định hiện hành của pháp luật.

2. Thứ trưởng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng về các quyết định của mình. Các Thứ trưởng thường xuyên báo cáo Bộ trưởng về chủ trương và tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng về những vấn đề quan trọng, phức tạp hoặc nhạy cảm trước khi quyết định.

3. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các Thứ trưởng phối hợp, trao đổi và hỗ trợ nhau, đảm bảo mọi hoạt động của Bộ được thực hiện hiệu quả, đúng kế hoạch.

Trường hợp không thống nhất được ý kiến giữa các Thứ trưởng khi xử lý công việc liên quan đến nhiều Thứ trưởng thì Thứ trưởng chủ trì giải quyết công việc báo cáo Bộ trưởng xem xét quyết định.

4. Bộ trưởng tham gia giải quyết công việc thuộc trách nhiệm của Thứ trưởng khi có yêu cầu hoặc thấy cần thiết.

5. Bộ trưởng và các Thứ trưởng duy trì các cuộc họp giao ban lãnh đạo Bộ định kỳ hoặc đột xuất để phối hợp xử lý công việc.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ cụ thể của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ

a) Lãnh đạo, quản lý toàn diện mọi hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ và Bộ trưởng được quy định trong Luật Tổ chức Chính phủ, Quy chế làm việc của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực: Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo; tổ chức cán bộ; xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và phổ biến pháp luật.

c) Trực tiếp phụ trách các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Pháp chế.

d) Trực tiếp phụ trách các địa bàn: Các thành phố trực thuộc Trung ương.

đ) Làm nhiệm vụ: Chủ tịch Hội đồng Giáo sư Nhà nước; Phó Trưởng Ban chỉ đạo đổi mới giáo dục đại học; Phó Chủ tịch Hội đồng Giáo dục quốc phòng - an ninh Trung ương, quân khu; Ủy viên thường trực Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực; Ủy viên Ủy ban Quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo; Ủy viên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử; Ủy viên Ủy ban quốc gia về trẻ em; Thành viên Hội đồng quy hoạch quốc gia; Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật Trung ương; Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 và các nhiệm vụ khác theo phân công của Đảng, Nhà nước.

e) Là chủ tài khoản số 1 của Bộ.

g) Thực hiện các nhiệm vụ của Thành viên Chính phủ và các nhiệm vụ khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phân công.

2. Thứ trưởng Nguyễn Hữu Độ

a) Phụ trách các lĩnh vực: Giáo dục tiểu học; giáo dục trung học; giáo dục thường xuyên; đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; phân luồng và hướng nghiệp học sinh; giáo dục dân tộc; quản lý chất lượng.

b) Phụ trách các đơn vị: Vụ Giáo dục Tiểu học; Vụ Giáo dục Trung học; Vụ Giáo dục thường xuyên; Vụ Giáo dục dân tộc; Cục Quản lý chất lượng.

c) Phụ trách các địa bàn: Các tỉnh miền núi phía Bắc và Đồng bằng sông Hồng.

d) Phụ trách các Đề án, Dự án, Chương trình: Đề án Phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú; Đề án Phát triển các trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010 - 2020; Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020; Đề án Xóa mù chữ đến năm 2020; Dự án Giáo dục trung học cơ sở vùng khó khăn nhất giai đoạn 2; Dự án Phát triển giáo dục trung học phổ thông giai đoạn 2; Dự án Hỗ trợ đổi mới giáo dục phổ thông; Chương trình phát triển giáo dục trung học giai đoạn 2; Chương trình phát triển các trường sư phạm để nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Đề án Dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài;

đ) Tham gia các Ban chỉ đạo, Hội: Thành viên Hội đồng chỉ đạo biên soạn bách khoa toàn thư Việt Nam; Hội Khuyến học Việt Nam; Ủy ban quốc gia về Người cao tuổi Việt Nam; Chủ tịch Hội đồng văn bằng, chứng chỉ của Bộ.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

3. Thứ trưởng Nguyễn Văn Phúc

a) Phụ trách các lĩnh vực: Giáo dục đại học; giáo dục quốc phòng và an ninh; Khoa học, công nghệ và môi trường; hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo; ứng dụng công nghệ thông tin.

b) Phụ trách các đơn vị: Vụ Giáo dục Đại học; Vụ Giáo dục Quốc phòng và An ninh; Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Cục Hợp tác quốc tế; Cục Công nghệ thông tin; Trung tâm Đào tạo khu vực của SEAMEO tại Việt Nam; Trung tâm khu vực về học tập suốt đời của SEAMEO tại Việt Nam; Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán; Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam; Học viện Quản lý giáo dục; Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nguồn nhân lực.

c) Phụ trách các địa bàn: Các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.

d) Phụ trách các Đề án, Dự án, Chương trình: Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030 (Đề án 89); Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025; Dự án Nâng cao chất lượng giáo dục đại học; Đề án Đào tạo và phát triển nhân lực trong lĩnh vực

năng lượng nguyên tử; Đề án Nâng cao hiệu quả hợp tác phát triển nguồn nhân lực Việt - Lào; Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010 đến 2020; Dự án xây dựng Trường Đại học Việt Đức; Dự án Nâng cấp Trường đại học Cần Thơ.

đ) Tham gia các Ban chỉ đạo, Hội đồng quốc gia, Hiệp hội: Hội Cựu chiến binh Cơ quan Bộ; Trưởng Ban Chỉ đạo chống khủng bố của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Hiệp hội Cao đẳng Cộng đồng Việt Nam; Hiệp hội các trường Cao đẳng, Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật; Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam; Hội đồng Khoa học và Công nghệ Quốc gia; Ban Chỉ đạo Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước (Đề án 165).

e) Là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự của Bộ GDĐT.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

4. Thứ trưởng Phạm Ngọc Thường

a) Phụ trách các lĩnh vực: Kế hoạch - tài chính ngành; cơ sở vật chất và thiết bị trường học; phát triển ngành sư phạm; phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; xã hội hóa giáo dục; phòng chống lụt bão, thiên tai và biến đổi khí hậu; thanh tra; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm; báo chí, truyền thông giáo dục; xuất bản; đảm bảo cơ sở vật chất và hoạt động của cơ quan Bộ; công tác Đảng và Đoàn thanh niên; công tác công đoàn cơ quan Bộ.

b) Phụ trách các đơn vị: Văn phòng; Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục; Cục Cơ sở vật chất; Thanh tra; Văn phòng Đảng - Đoàn thể; Ban Quản lý các dự án Bộ Giáo dục và Đào tạo; Viện Nghiên cứu thiết kế trường học; Báo Giáo dục và Thời đại; Tạp chí Giáo dục; Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

c) Phụ trách các địa bàn: Các tỉnh Tây Nguyên và Đông Nam Bộ.

d) Phụ trách các Đề án, Dự án, Chương trình: Đề án Kiên cố hóa trường lớp học; Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 (Đề án 732); Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, mầm non giai đoạn 2021 - 2030.

đ) Tham gia các Ban chỉ đạo: Ban chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công; Ban Chỉ đạo cải cách hành chính; Ban Chỉ đạo quốc gia về ODA và vốn vay ưu đãi; Ban Chỉ đạo điều hành giá; Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020 (Ban Chỉ đạo 896); Ban Chỉ đạo về đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP); Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai; Ban Chỉ đạo Trung ương về đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã; Hiệp hội Thiết bị Giáo dục Việt Nam.

e) Là chủ tài khoản số 2 của Bộ.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

5. Thứ trưởng Ngô Thị Minh

a) Phụ trách các lĩnh vực: Giáo dục mầm non; giáo dục trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; thi đua - khen thưởng; giáo dục thể chất; giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên; công tác dân số, gia đình và trẻ em; công tác phụ nữ của ngành; công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

b) Phụ trách các đơn vị: Vụ Giáo dục Mầm non; Vụ Thi đua - Khen thưởng; Vụ Giáo dục thể chất; Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên.

c) Phụ trách các địa bàn: Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung.

d) Phụ trách các Đề án, Dự án: Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025; Đề án Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; Đề án Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025; Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2018-2025.

đ) Tham gia các Ban chỉ đạo, Ủy ban quốc gia, Ban, Hội: Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam; Ủy ban Quốc gia Phòng Chống tội phạm; Ủy ban Quốc gia phòng chống AIDS, phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm; Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia; Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam; Ủy ban quốc gia vì sự phát triển bền vững; Hội Cựu giáo chức Việt Nam; Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; Hội Thể thao Đại học và Chuyên nghiệp Việt Nam; Hội Thể thao học sinh Việt Nam.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 516/QĐ-BGDĐT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân công nhiệm vụ của Bộ trưởng và các Thứ trưởng và Thông báo số 322/TB-BGDĐT ngày 21/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc điều chỉnh phân công nhiệm vụ của lãnh đạo Bộ.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế, để bảo đảm yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ của Bộ, Bộ trưởng xem xét, điều chỉnh phân công nhiệm vụ của các Thứ trưởng cho phù hợp.

3. Bộ trưởng, các Thứ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ, các PTTg CP (để b/c);
- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c);
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- VPTW Đảng, VPQH, VPCTN;
- VPCP; Website Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể TỰ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TỰ;
- HE Quốc gia giáo dục và PTNL, HECDSNN;
- Công đoàn Giáo dục Việt Nam;
- Hội CGCVN; Hội Khuyến học VN; Hội CCBCQ Bộ; Hội Thể thao ĐHCNVN; Hội Thể thao HSVN; Hiệp hội Thiết bị GDVN; Hiệp hội các trường ĐH, CĐVN; Hiệp hội các trường CĐCD VN; Hiệp hội các trường CĐ, TC KT-KT;
- Website của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB(6).

